

BỘ 10 ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1 MÔN LỊCH SỬ 9 NĂM 2020 CÓ ĐÁP ÁN CHI TIẾT

1. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 1

TRƯỜNG THCS HOÀNG DIỆU

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Câu 1. Tình hình nổi bật của Liên Xô ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là

- A. chịu những tổn thất nặng nề.
- B. bước ra với tư thế thua trận.
- C. thu được nhiều lợi nhuận.
- D. đứng đầu thế giới về kinh tế.

Câu 2. Nhằm hoàn thành mục tiêu khôi phục kinh tế, ngay từ đầu năm 1946 Đảng và Nhà nước Xô viết đã đề ra kế hoạch

- A. 5 năm lần thứ tư.
- B. 5 năm lần thứ năm.
- C. 5 năm lần thứ sáu.
- D. 5 năm lần thứ bảy.

Câu 3. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, ngành kinh tế được Liên Xô chú trọng để đưa đất nước phát triển là

- A. Công nghiệp truyền thống.
- B. Công hàng tiêu dùng.
- C. Công nghiệp nhẹ.
- D. Công nghiệp nặng.

Câu 4. Những thành tựu Liên Xô đạt được trong lĩnh vực khoa học – kỹ thuật từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX bao gồm

- A. Chế tạo bom nguyên tử, phóng vệ tinh nhân tạo, du hành vũ trụ.
- B. Nhiều rô-bốt nhất thế giới, phóng vệ tinh nhân tạo, du hành vũ trụ.
- C. Chế tạo bom nguyên tử, phóng vệ tinh nhân tạo, đưa người đầu tiên lên mặt trăng
- D. Chế tạo bom nguyên tử, tàu sân bay lớn và nhiều nhất thế giới, du hành vũ trụ.

Câu 5. Theo thỏa thuận của ba cường quốc Liên Xô - Mỹ - Anh, quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào của nước Đức?

- A. phía tây nước Đức.
- B. phía đông nước Đức.
- C. phía nam nước Đức.
- D. phía bắc nước Đức.

Câu 6. Nội dung nào sau đây không thể hiện nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu?

- A. Do sự thỏa thuận của các nước đồng minh chống phát xít.
- B. Do Nghị quyết của hội nghị I-an-ta (2/1945).
- C. Hồng quân Liên Xô truy kích thắng lợi quân phát xít Đức.
- D. Do sự hợp tác có hiệu quả trong Tổ chức Hiệp ước Vacsava.

Câu 7. Nội dung nào chủ yếu nhất chứng minh sự thắng lợi của cách mạng dân chủ nhân dân các nước Đông Âu có ý nghĩa quốc tế?

- A. Cải thiện một bước đời sống nhân dân.
- B. Thực hiện một số quyền tự do dân chủ cho nhân dân.
- C. Tạo điều kiện để Đông Âu bước vào giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- D. Góp phần hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa từ năm 1949.

Câu 8. Đâu không phải là cơ sở dẫn đến sự hợp tác giữa Liên Xô và các nước Đông Âu?

- A. Cùng chung mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Đều đặt dưới sự lãnh đạo của các Đảng Cộng sản.
- C. Đều cùng chung mục tiêu thoát khỏi sự nô dịch của Đức.
- D. Đều cùng chung hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác Lê-nin.

Câu 9. Trong những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, đất nước nào ở châu Âu được mệnh danh là “*Đất nước của triệu người khát thực*”?

- A. Cộng hòa dân chủ Đức.
- B. Tiệp Khắc.
- C. Ru-ma-ni.
- D. Hung-ga-ri.

Câu 10. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo năm:

- A. Năm 1957
- B. Năm 1961
- C. Năm 1947
- D. Năm 1949

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 1

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	A	D	A	B	D	D	C	D	A

2. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 2

TRƯỜNG THCS LINH ĐÔNG

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Câu 1. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở Môđambích, Ănggôla và Ghi-nê Bít-xao đã đánh dấu sự tan rã của hệ thống thuộc địa của

- A. Tây Ban Nha.
- B. Bồ Đào Nha.
- C. Anh.
- D. Pháp.

Câu 2. Nhiệm vụ đặt ra cho các nước Á, Phi, Mĩ Latinh sau khi giành độc lập là gì?

- A. xây dựng và phát triển đất nước.
- B. thực hiện liên kết khu vực.
- C. khắc phục hạn chế của xu thế toàn cầu hóa.
- D. thắng thế trong cục diện Chiến tranh lạnh.

Câu 3. Năm 1950 đã diễn ra sự kiện lịch sử gì quan trọng đối với Ấn Độ?

- A. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
- B. Tuyên bố độc lập.
- C. Cách mạng chất xám có nhiều thành quả.
- D. Đứng thứ hai thế giới về xuất khẩu gạo.

Câu 4. Cuộc đấu tranh ở quốc gia nào được coi là “lá cờ đầu” trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh?

- A. Angiêri.
- B. Cuba.
- C. Mêxicô.
- D. Vê-nê-zuê-na

Câu 5. Cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi được xếp vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc vì

- A. Chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi là không phù hợp với ý Chúa.
- B. Nam Phi chưa giành được độc lập dân tộc.
- C. Chế độ phân biệt chủng tộc là một hình thái áp bức của chủ nghĩa thực dân.
- D. Chế độ phân biệt chủng tộc không được Hiến pháp Nam Phi thừa nhận.

Câu 6. Nhân tố chủ quan quan trọng nhất đưa đến sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai là?

- A. Mâu thuẫn dân tộc ở các nước Á, Phi, Mĩ Latinh hết sức gay gắt.
- B. Mâu thuẫn giai cấp ở các nước Á, Phi, Mĩ Latinh hết sức gay gắt.
- C. Ảnh hưởng từ cuộc khai thác thuộc địa của các nước đế quốc thực dân.
- D. Các lực lượng dân tộc như giai cấp tư sản, vô sản ở các nước phát triển.

Câu 7. Phong trào giải phóng dân tộc của các nước Á, Phi, Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai không chịu tác động bởi nhân tố khách quan nào sau đây?

- A. Mâu thuẫn dân tộc ở mỗi nước diễn ra gay gắt.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai làm các nước đế quốc suy yếu.
- C. Sự giúp đỡ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Sự cổ vũ của các quốc gia tuyên bố độc lập trước.

Câu 8. Một trong những ý nghĩa quan trọng từ thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Làm sụp đổ về cơ bản hệ thống chủ nghĩa thực dân trên thế giới.
- B. Mang lại độc lập cho nhiều quốc gia trên thế giới.
- C. Là cơ sở để các thắng lợi vượt xa các nước tư bản phát triển.
- D. Tạo điều kiện phổ biến liên kết khu vực, quốc tế.

Câu 9. Ý nghĩa sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc đối với tình hình quan hệ quốc tế là

- A. Xóa bỏ sự thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ.
- B. Tăng sức mạnh cho phong trào đấu tranh thế giới.
- C. Làm xói mòn trật tự Ianta.
- D. Xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc trên thế giới.

Câu 10. Ba quốc gia nào ở Đông Nam Á đã chớp thời cơ Nhật đầu hàng đồng minh để tiến hành khởi nghĩa vũ trang và giành thắng lợi trong năm 1945?

- A. Ấn Độ, Việt Nam, Campuchia.
- B. Ấn Độ, Campuchia, Lào.
- C. Việt Nam, Lào, Campuchia.
- D. Lào, Việt Nam, Ấn Độ.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 2

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	A	B	B	C	D	A	B	C	D

3. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 3**TRƯỜNG THCS ĐĂNG KHOA****ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 9****NĂM HỌC 2020-2021****I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Ba quốc gia nào ở Đông Nam Á đã chớp thời cơ Nhật đầu hàng đồng minh để tiến hành khởi nghĩa vũ trang và giành thắng lợi trong năm 1945?

- A. Indônêxia, Việt Nam, Campuchia.
- B. Indônêxia, Campuchia, Lào.
- C. Việt Nam, Lào, Campuchia.
- D. Lào, Việt Nam, Indônêxia.

Câu 2. Đến khoảng thời gian nào hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc – thực dân về cơ bản bị sụp đổ?

- A. Từ những năm 50 của thế kỉ XX.
- B. Từ những năm 60 của thế kỉ XX.
- C. Từ những năm 80 của thế kỉ XX.
- D. Từ những năm 90 của thế kỉ XX.

Câu 3. Sự kiện nào được lịch sử gọi là “Năm Châu Phi”?

- A. An-giê-ri tuyên bố độc lập.
- B. Chế độ phân biệt chủng tộc được xóa bỏ.
- C. Cách mạng Môđambích giành thắng lợi.
- D. 17 nước châu Phi tuyên bố độc lập.

Câu 4. Từ những năm 70 của thế kỉ XX, chủ nghĩa thực dân cũ chỉ còn tồn tại dưới hình thức nào?

- A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
- B. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- C. Chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. Chế độ thực dân.

Câu 5. Sau nhiều năm đấu tranh bền bỉ của người da đen, chính quyền thực dân của các giai cấp thống trị người da trắng đã phải

- A. Thành lập Liên minh vì tiến bộ.
- B. Tuyên bố xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc.
- C. Giúp các nước châu Phi phát triển kinh tế.
- D. Thành lập hai nhà nước tự trị ở hai miền Nam Phi.

Câu 6. Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa thực dân - đế quốc đã sụp đổ đến tận gốc rễ?

- A. Cách mạng Cuba giành thắng lợi.
- B. 17 nước châu Phi tuyên bố độc lập.
- C. Chế độ phân biệt chủng tộc bị xóa bỏ hoàn toàn.
- D. Môđambích và Ănggôla tuyên bố độc lập.

II. PHẦN TỰ LUẬN (4 điểm)

Câu 7. Em có nhận xét gì về những đặc điểm chính của phong trào giải phóng dân tộc từ sau năm 1945 (về quy mô phong trào, thành phần tham gia lãnh đạo, hình thức và khí thế đấu tranh)?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 3

Phần trắc nghiệm

1	2	3	4	5	6
D	B	D	C	B	C

Phần tự luận

Những đặc điểm chính của phong trào giải phóng dân tộc từ sau năm 1945:

- **Quy mô phong trào:** Phong trào giải phóng dân tộc bùng nổ ở hầu hết thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, từ châu Á, châu Phi, đến khu vực Mĩ La-tinh.
- **Thành phần tham gia và lãnh đạo:** Đông đảo các giai cấp, các tầng lớp nhân dân: công nhân, nông dân, tiểu tư sản, trí thức, tư sản dân tộc (ở Việt Nam là giai cấp vô sản).
- **Hình thức và khí thế đấu tranh:** Đấu tranh vũ trang, đấu tranh chính. Trong đó đấu tranh vũ trang là hình thức chủ yếu, phong trào đấu tranh diễn ra sôi nổi, quyết liệt làm tan rã từng mảng rồi dẫn đến sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc.

4. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 4

TRƯỜNG THCS AN ĐÔNG

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9**NĂM HỌC 2020-2021**

Câu 1. Trong giai đoạn nào, kinh tế Mỹ vẫn còn đứng đầu thế giới về nhiều mặt nhưng không còn giữ vị trí tuyệt đối như trước nữa?

- A. Từ năm 1845 đến năm 1952.
- B. Từ năm 1952 đến năm 1973.
- C. Từ năm 1973 đến năm 1991.
- D. Từ năm 1991 đến năm 2000.

Câu 2. Nội dung nào phản ánh đúng tình hình kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Mỹ trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất thế giới.
- B. Mỹ là trung tâm kinh tế - tài chính lớn thứ hai thế giới.
- C. Mỹ là nước có sản lượng nông nghiệp gấp 4 lần 5 nước tư bản cộng lại.
- D. Mỹ đạt được nhiều thành tựu trong công cuộc chống chủ nghĩa khủng bố.

Câu 3. Trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945), nước Mỹ giàu lên trong chiến tranh do

- A. nhận được sự ủng hộ của Liên Xô
- B. kết quả của quá trình hiện đại hóa sản xuất.
- C. được yên ổn sản xuất, bán vũ khí cho nước tham chiến.
- D. có khai thác triệt để nguồn tài nguyên giàu có.

Câu 4. Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Anh
- B. Pháp
- C. Mỹ
- D. Nhật

Câu 5. Nguyên nhân nào không tạo điều kiện cho nền kinh tế Mỹ phát triển trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Không bị chiến tranh tàn phá.
- B. Được yên ổn sản xuất vũ khí và bán vũ khí cho các nước tham chiến.
- C. Tập trung sản xuất và tư bản cao.
- D. Tiến hành chiến tranh xâm lược và nô dịch các nước.

Câu 6. Nguyên nhân nào là cơ bản nhất thúc đẩy nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh chóng sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Áp dụng các thành tựu của cách mạng khoa học - kỹ thuật.
- B. Mỹ giàu lên nhờ buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến

C. Tài nguyên thiên nhiên phong phú .

D. Tập trung sản xuất và tư bản cao .

Câu 7. Mĩ dựa trên cơ sở nào để thực hiện “Chiến lược toàn cầu” sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Sự giúp đỡ của các nước tư bản đồng minh.

B. Thành công trong cách mạng khoa học – kĩ thuật.

C. Tiềm lực kinh tế và quân sự mạnh.

D. Chính sách đối ngoại đạt một số kết quả nhất định.

Câu 8. Từ năm 1991, Mĩ cố gắng thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” âm mưu làm bá chủ thế giới dựa trên một trong những cơ sở nào?

A. Sự suy yếu của Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

B. Sự phát triển vượt trội của Mĩ trên nhiều mặt.

C. Mĩ thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế theo chu kì.

D. Sự ủng hộ của Nhật Bản và các cường quốc đồng minh.

Câu 9. Thất bại nặng nề nhất của đế quốc Mĩ trong quá trình thực hiện “chiến lược toàn cầu” bởi

A. thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949.

B. thắng lợi của cách mạng Cu-ba năm 1959.

C. thắng lợi của cách mạng Hồi giáo I-ran năm 1979.

D. thắng lợi của cách mạng Việt Nam năm 1975.

Câu 10. Thành tựu cơ bản nào thể hiện sự cạnh tranh của Liên Xô với Mĩ và Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Thế cân bằng về chinh phục vũ trụ.

B. Thế cân bằng về sức mạnh hạt nhân.

C. Thế cân bằng về sức mạnh kinh tế.

D. Thế cân bằng chiến lược về sức mạnh quân sự, kinh tế.



ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 4

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
C	A	C	C	D	A	C	B	D	D

5. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 5

TRƯỜNG THCS – THPT VĂN LANG

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9**NĂM HỌC 2020-2021****I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Những thành tựu chủ yếu của Mĩ trong lĩnh vực sáng chế công cụ sản xuất mới sau Chiến tranh thế giới thứ hai bao gồm

- A. máy tính, máy tự động, hệ thống máy tự động.
- B. thực hiện cuộc “Cách mạng xanh” trong nông nghiệp.
- C. sản xuất được những vũ khí hiện đại.
- D. chinh phục vũ trụ, đưa người lên Mặt Trăng.

Câu 2. Những thành tựu khoa học - kĩ thuật đạt được sau chiến tranh thế giới thứ hai của Mĩ có tác động như thế nào đến đời sống nhân dân?

- A. Xóa tan hố ngăn cách giàu nghèo giữa các tầng lớp nhân dân.
- B. Hỗ trợ Mĩ thực hiện thành công “Chiến lược toàn cầu”
- C. Đời sống vật chất, tinh thần có sự thay đổi nhanh chóng.
- D. Giúp Mĩ vươn lên đứng đầu thế giới về khoa học – công nghệ.

Câu 3. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, hai đảng nào thay nhau cầm quyền ở nước Mĩ?

- A. Đảng Dân chủ và Đảng Xã hội.
- B. Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa.
- C. Đảng Xã hội và Đảng Cộng hòa.
- D. Đảng Cộng hòa và Đảng Quốc xã.

Câu 4. Chính sách đối ngoại chủ yếu của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. đàn áp phong trào giải phóng dân tộc thế giới.
- B. khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh
- C. ngăn chặn tiến tới xóa bỏ CNXH trên thế giới.
- D. triển khai “chiến lược toàn cầu”.

Câu 5. Mục tiêu nào dưới đây không nằm trong chiến lược toàn cầu của Mĩ?

- A. Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới.
- B. Đàn áp phong trào cách mạng thế giới .
- C. Không chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ.
- D. Giúp đỡ các nước Đồng minh phát triển về kinh tế.

Câu 6. Nguyên nhân nào không đưa đến sự suy yếu của kinh tế Mỹ từ những năm 70 của thế kỉ XX?

- A. Sự vươn lên cạnh tranh mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu.
- B. Kinh tế Mỹ không ổn định do vấp phải nhiều cuộc suy thoái, khủng hoảng.

C. Do theo đuổi tham vọng bá chủ thế giới.

D. Tác động của chủ nghĩa khủng bố

II. PHẦN TỰ LUẬN

Nêu những nguyên nhân làm cho địa vị kinh tế của Mỹ bị suy giảm tương đối từ thập niên 60 của thế kỉ XX?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 5

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5	6
A	C	B	D	D	D

II. PHẦN TỰ LUẬN

Những nguyên nhân làm cho địa vị kinh tế của Mỹ bị suy giảm tương đối từ thập niên 60 của thế kỉ XX:

- Sau khi khôi phục kinh tế các nước Tây Âu và Nhật bản vươn lên mạnh mẽ và trở thành những trung tâm kinh tế ngày càng cạnh tranh gay gắt với Mỹ .
- Kinh tế Mỹ không ổn định do vấp phải nhiều cuộc suy thoái khủng hoảng .
- Do theo đuổi tham vọng bá chủ thế giới, Mỹ đã phải chi khoản tiền khổng lồ cho chạy đua vũ trang, sản xuất các thứ vũ khí hiện đại rất tốn kém, thiết lập hàng nghìn căn cứ quân sự và nhất là tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược.
- Sự giàu nghèo quá chênh lệch giữa các tầng lớp trong xã hội, nhất là ở các nhóm cư dân - tầng lớp lao động bậc thấp, là nguồn gốc gây nên sự không ổn định về kinh tế và xã hội của nước Mỹ.

6. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 6

TRƯỜNG THCS BẮC SƠN

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

Câu 1. Từ năm 1945 đến năm 1952, Nhật Bản khôi phục kinh tế trong hoàn cảnh như thế nào?

- A. chịu tổn thất nặng nề.
- B. thu nhiều lợi nhuận nhờ chiến tranh.
- C. giàu tài nguyên thiên nhiên.
- D. nhận sự trợ giúp của Liên Xô.

Câu 2. Đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản trở thành

- A. một trong ba trung tâm kinh tế-tài chính lớn của thế giới.
- B. trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.
- C. trung tâm kinh tế tài chính duy nhất thế giới.
- D. siêu cường tài chính số một thế giới.

Câu 3. Nền kinh tế của Nhật Bản có sự biến chuyển như thế nào từ những năm 90 của thế kỉ XX?

- A. tiếp tục tăng trưởng với tốc độ cao.
- B. bị cạnh tranh gay gắt bởi các nước NICs.
- C. là nước có nền kinh tế phát triển nhất.
- D. lâm vào tình trạng suy thoái kéo dài.

Câu 4. Từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, để tương xứng với vị thế siêu cường kinh tế, Nhật Bản nỗ lực vươn lên thành một cường quốc

- A. khoa học kĩ thuật
- B. chính trị.
- C. tài chính.
- D. công nghệ.

Câu 5. Đầu là nhân tố quyết định đưa Nhật Bản phát triển “thần kì” từ những năm 60 của thế kỉ XX?

- A. vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của Nhà nước.
- B. chi phí cho quốc phòng rất thấp.
- C. nguồn nhân lực có chất lượng, tính kỉ luật cao.
- D. áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật.

Câu 6. Nhật Bản đã tận dụng những yếu tố bên ngoài nào để phát triển kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Chiến tranh của Pháp ở Đông Dương.
- B. Nguồn nhân công lao động rẻ ở Đông Nam Á.
- C. Nguồn viện trợ quỹ ODA.
- D. Chiến tranh của Mĩ ở Việt Nam.

Câu 7. Mĩ kí “Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật” nhằm mục đích gì?

- A. Nhật Bản muốn lợi dụng vốn kĩ thuật của Mĩ để phát triển kinh tế.
- B. Mĩ muốn biến Nhật trở thành căn cứ quân sự.
- C. Hình thành liên minh Mĩ – Nhật chống các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Tạo thế cân bằng giữa Mĩ và Nhật.

Câu 8. Nội dung nào sau đây không thuộc cải cách của Bộ chỉ huy tối cao lực lượng đồng minh (SCAP) thực hiện ở Nhật Bản ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Thực hiện cải cách ruộng đất (1946 - 1949).

B. Giải giáp các lực lượng vũ trang.

C. Ban hành các quyền tự do dân chủ.

D. Thiết lập các công ti độc quyền lớn.

Câu 9. Sự phát triển kinh tế của Mỹ và Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai xuất phát từ nguyên nhân chung nào dưới đây?

A. Chi phí cho quốc phòng thấp.

B. Áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

C. Yếu tố con người được coi là vốn quý nhất.

D. Do lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên thiên phong phú.

Câu 10. Nhận định nào sau đây không đúng về tình hình Nhật Bản trong giai đoạn 1973 - 1991?

A. Đưa ra học thuyết Phucudã và học thuyết Kaiphu tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á và ASEAN.

B. Đưa ra học thuyết Miyadaoa và Học thuyết Hasimôtô tuyên bố khẳng định kéo dài vĩnh viễn Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật.

C. Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật bắt đầu đưa ra chính sách đối ngoại mới.

D. Nhật sớm thoát khỏi khủng hoảng và vươn lên thành siêu cường tài chính số 1 thế giới từ nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 6

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	A	D	B	C	D	C	D	B	B

7. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 7

TRƯỜNG THCS BẠCH ĐẰNG

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2020-2021

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Từ những năm 90 của thế kỷ XX đến nay, ASEAN đã chuyển trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực nào?

A. Hợp tác trên lĩnh vực du lịch

- B. Hợp tác trên lĩnh vực quân sự
- C. Hợp tác trên lĩnh vực giáo dục
- D. Hợp tác trên lĩnh vực kinh tế

Câu 2. Khối quân sự Đông Nam Á (SEATO) do Mỹ, Anh, Pháp thành lập nhằm mục đích gì?

- A. Đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực
- B. Duy trì hòa bình an ninh của khu vực Đông Nam Á.
- C. Giúp các nước Đông Nam Á xây dựng đất nước.
- D. Đảm bảo ảnh hưởng của chủ nghĩa tư bản ở khu vực

Câu 3. Các quốc gia nào là những thành viên sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967?

- A. Thái Lan, Indonexia, Xingapo, Malaysia, Philippin
- B. Thái Lan, Mianma, Philippin, Malaysia, Indonexia
- C. Xingapo, Indonexia, Thái Lan, Brunây, Mianma
- D. Philippin, Mianma, Indonexia, Thái Lan, Xingapo

Câu 4. Từ giữa những năm 50 của thế kỉ XX, Indonexia và Miến Điện đã thực hiện chính sách đối ngoại như thế nào

- A. Ủng hộ Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa
- B. Ủng hộ Mỹ trong cuộc chiến tranh Việt Nam
- C. Hòa bình, trung lập, không tham gia các khối quân sự của đế quốc.
- D. Đứng về phía Mỹ, tham gia vào khối SEATO

Câu 5. Nội dung nào sau đây không minh chứng cho sự phát triển kinh tế của nhóm các nước sáng lập ASEAN sau khi thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại?

- A. Xingapo trở thành “con rồng” kinh tế châu Á.
- B. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Thái Lan là 11,4% (1987 – 1990).
- C. Malaixia có tốc độ tăng trưởng 6,3%/năm (1965 – 1983).
- D. Mâu thuẫn giữa các nước Đông Dương với ASEAN chuyển biến tích cực.

Câu 6. Hiệp ước Bali (2-1976) không xác định nguyên tắc cơ bản nào trong quan hệ giữa các nước Đông Nam Á?

- A. Tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ
- B. Giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình
- C. Chung sống hòa bình và sự nhất trí của các quốc gia
- D. Hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội

II. TỰ LUẬN (4 điểm)

Em hãy nêu tình hình Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 7**I. TRẮC NGHIỆM**

1	2	3	4	5	6
D	A	A	C	D	C

II. TỰ LUẬN

- Đông Nam Á là khu vực rộng gần 4,5 triệu km², gồm 11 nước với số dân 536 triệu người (2002)
- Tháng 8/1945 ngay khi được tin phát xít Nhật đầu hàng đồng minh, các dân tộc Đông Nam Á đã nhanh chóng nổi dậy giành chính quyền, lật đổ ách thống trị của thực dân:
 - + Ngày 17/8/1945 nhân dân In - đô - nê - xi - a tuyên bố độc lập, thành lập nước Cộng hòa In - đô - nê - xi - a. Ngày 19/8/1945 nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền lập nên nước Việt Nam DCCCH. Ngày 12/10/1945 tuyên bố Lào là 1 vương quốc độc lập có chủ quyền
 - + Nhân dân các nước Mã Lai, Miến Điện và Philipin đều nổi dậy đấu tranh chống ách chiếm đóng của phát xít Nhật
- Nhưng ngay sau đó nhiều dân tộc Đông Nam Á lại phải cảm hứng tiến hành các cuộc kháng chiến chống các cuộc chiến tranh xâm lược trở lại của các nước đế quốc: Indonexia, Việt Nam...
- Từ những năm 50 trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, tình hình ĐNA ngày càng trở nên căng thẳng do chính sách can thiệp của Mỹ vào khu vực
 - + Tháng 9/1954: Mỹ cùng Anh, Pháp thành lập khối quân sự ở Đông Nam Á (SEATO) nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của CNXH và đẩy lùi phong trào GPDT trong khu vực
 - Tình hình Đông Nam Á càng trở nên căng thẳng khi Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam và mở rộng sang hai nước Lào và Campuchia
 - + Thời kì này Indonexia và Miến Điện thi hành chính sách hòa bình trung lập, không tham gia vào các khối quân sự xâm lược của các nước đế quốc
- Từ giữa những năm 50 của thế kỉ XX, các nước Đông Nam Á đã có sự phân hóa trong đường lối đối ngoại.

**8. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 8****TRƯỜNG THCS VIỆT ANH****ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 9****NĂM HỌC 2020-2021**

Câu 1. Quốc gia nào ở khu vực Đông Nam Á không bị biến thành thuộc địa của các nước đế quốc Âu-Mĩ trước chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

- A. Xingapo
- B. Malaysia
- C. Thái Lan
- D. Indônêxia

Câu 2. “Phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực” là mục tiêu hoạt động của tổ chức nào?

- A. Liên hợp quốc
- B. SEATO
- C. ASEAN
- D. APEC

Câu 3. Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, nhóm các nước sáng lập ASEAN đã chuyển sang thực hiện chiến lược kinh tế nào?

- A. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.
- B. Công nghiệp hóa, thúc đẩy kinh tế thị trường.
- C. Công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu.
- D. Công nghiệp hóa gắn liền với nhập khẩu.

Câu 4. Ba quốc gia nào ở khu vực Đông Nam Á giành được độc lập đầu tiên sau chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

- A. Indonexia, Việt Nam, Lào
- B. Indonexia, Việt Nam, Malaysia
- C. Indonexia, Việt Nam, Campuchia
- D. Việt Nam, Lào, Philippin

Câu 5. Nhân tố nào giúp cải thiện tình hình chính trị khu vực Đông Nam Á, dẫn đến sự mở rộng thành viên của ASEAN?

- A. Vấn đề Campuchia được giải quyết
- B. Mĩ bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam
- C. Khỏi SEATO tan rã
- D. Xu thế toàn cầu hóa

Câu 6. Nhân dân một số nước Đông Nam Á đã tranh thủ yếu tố thuận lợi nào trong năm 1945 để nổi dậy giành độc lập?

- A. Quân Đồng minh giải giáp quân đội Nhật Bản
- B. Phát xít Đức đầu hàng lực lượng Đồng minh

C. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh

D. Liên Xô đánh thắng quân phiệt Nhật Bản

Câu 7. Yếu tố nào dẫn đến sự phân hóa về đường lối đối ngoại của các nước Đông Nam Á từ giữa những năm 50 của thế kỉ XX?

A. Ảnh hưởng của cuộc chiến tranh lạnh

B. Sự khác biệt về trình độ phát triển

C. Sự khác biệt về hệ tư tưởng

D. Ảnh hưởng của cách mạng khoa học kĩ thuật, xu thế toàn cầu hóa

Câu 8. Nhân tố nào sau đây không tác động tới sự thành lập của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Nhu cầu hợp tác cùng phát triển giữa các nước

B. Hạn chế ảnh hưởng của các nước lớn vào khu vực

C. Xu thế liên kết khu vực

D. Tác động của cuộc khủng hoảng dầu mỏ

Câu 9. Biến đổi quan trọng nhất của khu vực Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là

A. Từ chỗ là thuộc địa của thực dân Âu- Mỹ, hầu hết các nước đã giành lại được độc lập

B. Từ chỗ hầu hết là thuộc địa của thực dân Âu- Mỹ, các nước đã giành lại được độc lập

C. Từ chỗ là những nền kinh tế kém phát triển đã vươn lên đạt nhiều thành tựu rực rỡ

D. Tất cả các nước trong khu vực đã tham gia tổ chức ASEAN

Câu 10. Nguyên nhân chủ yếu nhất dẫn tới sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. Yêu cầu hạn chế ảnh hưởng của các nước lớn vào khu vực

B. Nhu cầu hợp tác cùng phát triển

C. Ảnh hưởng của xu thế liên kết khu vực

D. Yêu cầu ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa cộng sản vào khu vực

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 8

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
C	C	C	A	A	C	A	D	B	B

9. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 9

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG**ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 9****NĂM HỌC 2020-2021****Câu 1.** Nội dung công cuộc cải tổ của Góóc-ba-chốp là gì?**Câu 2.** Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu đưa đến hậu quả gì?**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 9****Câu 1.****Nội dung công cuộc cải tổ của Góóc-ba-chốp:**

- Về chính trị: Thực hiện chế độ đa nguyên về chính trị (tức nhiều đảng tham gia công việc chính trị của đất nước), xóa bỏ chế độ một đảng (Đảng Cộng sản) nắm vai trò lãnh đạo nhà nước, tuyên bố dân chủ và “công khai” mọi mặt.
- Về kinh tế: Tuy đề ra nhiều phương án nhưng chưa thực hiện được gì kinh tế đất nước tiếp tục suy giảm, dẫn đến những bất ổn về chính trị, xã hội.
- Về xã hội: Nhiều cuộc bãi công diễn ra, nhiều nước cộng hòa đòi li tách thành những quốc gia độc lập, các thế lực chống đối ráo riết hoạt động.

Câu 2.

- Sau cuộc đảo chính ngày 19/8/1991, không thành Đảng cộng sản và nhà nước Liên bang hầu như tê liệt
- Ngày 21/12/1991, 11 nước Cộng hòa kí hiệp định giải tán Liên bang, thành lập cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG)
- Tối ngày 25/12/1991, Gocbachop tuyên bố từ chức Tổng thống
- Lá cờ Liên bang Xô viết trên nóc điện Krem – li bị hạ xuống, đánh dấu sự chấm dứt của chế độ XHCN ở Liên bang Xô viết sau 74 năm tồn tại
- Sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Đông Âu và Liên Xô đã kết thúc sự tồn tại của hệ thống XHCN trên thế giới, là một tổn thất nặng nề đối với phong trào cách mạng thế giới...

10. Đề kiểm tra 15 phút học kì 1 môn Lịch sử 9 – Số 10**TRƯỜNG THCS VIỆT NHẬT****ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 9**

NĂM HỌC 2020-2021

Câu 1: Đến khoảng thời gian nào sau chiến tranh thế giới thứ hai phần lớn các nước châu Á đã giành được độc lập?

- A. Cuối những năm 70 thế kỉ XX
- B. Đầu những năm 50 thế kỉ XX
- C. Cuối những năm 50 thế kỉ XX
- D. Đầu những năm 60 thế kỉ XX

Câu 2: Năm 1999, Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đối với vùng lãnh thổ nào?

- A. Hồng Công
- B. Ma Cao.
- C. Đài Loan
- D. Bành Hồ.

Câu 3: Cuộc nội chiến ở Trung Quốc (1946-1949) diễn ra giữa các lực lượng nào?

- A. Phong kiến Mãn Thanh và Đảng Cộng sản Trung Quốc
- B. Quốc dân Đảng và Đảng Cộng sản Trung Quốc
- C. Tập đoàn phong kiến quân phiệt ở phía Bắc và Đảng Cộng sản Trung Quốc
- D. Tập đoàn phong kiến quân phiệt ở phía Bắc và Trung Hoa Dân Quốc

Câu 4: Ngày 1-10-1949, ở Trung Quốc đã diễn ra sự kiện lịch sử gì quan trọng?

- A. Nam Kinh được giải phóng
- B. Quốc Dân Đảng thất bại và phải rút ra đảo Đài Loan
- C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được thành lập
- D. Bắc Kinh được giải phóng

Câu 5. Yếu tố nào đóng vai trò quyết định thúc đẩy Đảng Cộng sản Trung Quốc thực hiện đường lối cải cách mở cửa từ năm 1978?

- A. Cuộc khủng hoảng trong nước từ năm 1959- 1978
- B. Cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 1973
- C. Cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật
- D. Xu thế toàn cầu hóa

Câu 6. Điều không phải là yếu tố dẫn tới sự không ổn định của tình hình châu Á suốt nửa sau thế kỉ XX?

- A. Cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc
- B. Ảnh hưởng của chiến tranh lạnh
- C. Khủng bố, tranh chấp lãnh thổ, li khai, xung đột tôn giáo

D. Cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước

Câu 7. Một trong những ý nghĩa quốc tế của sự thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1-10-1949) là

A. Đưa tới sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

B. Mở rộng không gian địa lý của chủ nghĩa sang hội từ châu Âu sang châu Á

C. Thể hiện sự thắng thế của khuynh hướng vô sản trong cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo cách mạng Trung Quốc.

D. Làm giảm tình trạng căng thẳng của cục diện Chiến tranh lạnh ở châu Á.

Câu 8. Kinh tế Trung Quốc trong những năm 1978 đến năm 1998 có đặc điểm gì nổi bật?

A. Nền kinh tế đã phục hồi ngang bằng sp với thời kì trước “Cách mạng văn hóa”.

B. Nền kinh tế tăng trưởng chậm do không giải quyết được vấn đề vốn và đổi mới khoa học công nghệ.

C. Nền kinh tế phát triển nhanh chóng, tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới.

D. Nền kinh tế phát triển mạnh, những đời sống nhân dân vẫn chưa được cải thiện

Câu 9. Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là

A. Từ chỗ hầu hết là thuộc địa của các nước thực dân, các nước châu Á đã giành được độc lập

B. Các nước châu Á đều gia nhập ASEAN

C. Châu Á trở thành trung tâm kinh tế tài chính của thế giới

D. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của các nước châu Á ở mức cao nhất thế giới

Câu 10. Cuộc cách mạng do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo sau Chiến tranh thế giới thứ hai mang tính chất

A. dân chủ nhân dân.

B. dân tộc nhân dân.

C. dân tộc dân chủ.

D. giải phóng dân tộc.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 10

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
C	B	B	C	A	D	B	C	A	C